

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



BIẾT SỐNG

Số 80 Truyện của PHẠM BA-ĐẠI 6-5-43

Mỗi số 0\$15 — 3 tháng 1\$50 — 6 tháng 3\$75 — cả năm 7\$50
Mọi tài gửi A. VÕ BÌNH LONG chỗ nhà xuất bản TÂN-DÂN, Hanoi

TRUYỀN BÁ

- Số 66 — Lửa rừng của Ngọc-Giao
- 66 — Người bỏ già của Thiện-Kiền
- 67 — Khổng minh Việt-nam của Thanh-Khe
- 68 — Số 121 (80 trang)
- 69 — Bỏ, Cái của Thâm-Tâm
- 70 — Cái mũ lạ đời của Vũ Trọng-Đào
- 71 — Trên đảo Hoàng sa của Ngọc-Cư
- 72 — Nhạc, Huệ, Lữ của Ngọc-Giao
- 73 — Thằng bé chân dê của Ngọc-Cư
- 74 — Võ sĩ Bọ Ngựa của Tô-Hoài
- 75 — Cái quạt mo của Thâm-Tâm
- 76 — Rừng, Núi, Biển của Phạm Bá-Đại
- 77 — Bầu sữa hươu của Ngọc-Giao
- 78 — Đóa hồng màu nhiệm của Anh-Kiến
- 79 — Ba ông cháu của Tô-Hoài

Số 81 ra ngày 13-5-43

SET SÀNH VÀ CHIM CHOÉT

Người ta vẫn thường nói: « Tiếng của bà ấy như tiếng set sành » và trẻ con thường hát « Set sành là anh kẻ trộm »

Set sành là con vật gì vậy ? Nó to hay bé ? Nó tròn hay nó dài ? Mà tại sao nó lại là anh kẻ trộm ?

Trong các bạn, chắc cũng đã nhiều người được trông thấy con set sành rồi... nhưng tại sao nó lại là anh kẻ trộm thì chắc nhiều người chưa biết.

Các anh ! hãy tìm đọc « Truyền Bá » số 81 ra ngày 13-5-43 các anh sẽ thấy Đào Thiệu kể rất hay về truyện con set sành. Các anh sẽ say sưa vì truyện đã ly kỳ mà tài nhất là con set sành lại kéo các anh đến con chim khách — Một con chim mà các anh đã biết, thường kêu « có khách ! có khách ! » trước khi có người đến thăm ta.

BIẾT SỐNG

KHÔNG gì đáng thương hơn là cảnh đứa trẻ thơ ngồi bên hiên chờ mẹ về.

Mà đứa trẻ đó lại nghèo nàn, rách rưới, thêm bụng đói, chờ vợ một mình trước nếp nhà xép dựng trên bờ đê, giữa tiếng gió vi vu buồn ngắt của trời chiều.

Đứa trẻ bị trời ruồng bỏ đó là thằng Thân, mồ côi cha, con bác Thịnh.

...Người trong xóm Yên-Phụ còn mấy ai không rõ cảnh ngộ của bu con thằng Thân. Nhưng không một ai khinh ghét cái nghèo nàn của mẹ con nhà nó cả. Trái lại ai cũng đem lòng ái ngại hơn là khinh rẻ và sẵn lòng giúp đỡ mỗi khi họ túng thiếu.

Bác Thịnh gái — tên u nó — góa chồng đã sáu năm nay, và chỉ sinh được mình nó thôi. U nó góa lúc nó mới lên ba. Từ năm bác trai bị nạn chết trong nhà máy, bác Thịnh gái khăng khăng giữ cảnh mẹ góa con côi cho tới giờ. Bác đã chịu kham, chịu khó nuôi nó lớn đến ngần này, kể cũng đáng khen lắm, và nguyên sống mãi với cảnh một mẹ một con cho đến mãn kiếp. U nó quyết không đi thêm một bước nữa vì sợ sau này cảnh con chàng con thiếp sẽ làm rúng rẻ tình đầm thắm như bây giờ chẳng? Tháng ngày bác đi làm thuê làm mướn

kiếm đủ tiền sống tạm qua ngày tháng. Người đàn bà ấy can đảm sống, đặt hết cả hy-vọng vào tương-lai của đứa con thơ.

Thân năm nay mới lên chín. Nhưng mới trông qua ai cũng ngỡ rằng nó còn bé bỏng lắm, chỉ lên sáu là cùng. Là vì thân hình nó bé choắt lại, xanh xao, gầy còm, vì ăn uống kham khổ, thiếu thốn, lại thất thường, bữa no, bữa đói nên chi xác nó rạc đi như vậy.

Sự nghèo nàn không làm giảm bớt tình yêu của đôi mẹ con nhà nó. Cái khốn khổ đã xui bác Thịnh gái nghĩ đến bốn phận phải đùm bọc lấy đứa con thơ và khiến Thân tưởng đến lòng hy-sinh mệnh mệnh như núi như biển của mẹ nó. Nên chi tuy nghèo nàn mặc dầu, hai bu con nó mến nhau lắm lắm.

Cứ chiều chiều, quen lệ thường, hễ tiếng còi nhà máy ở bên kia sông rúc lên, là nó chạy ra trước cổng ngồi tựa lưng vào gốc cây phượng nhìn thẳng tít theo con đường khuất sau vòm lá. Nó vừa ngồi vừa nhắm tính chừng u nó đã về đến đâu rồi, hai tay mân mê lấy vạt áo, hoặc nhai tà áo để khỏi sốt ruột.

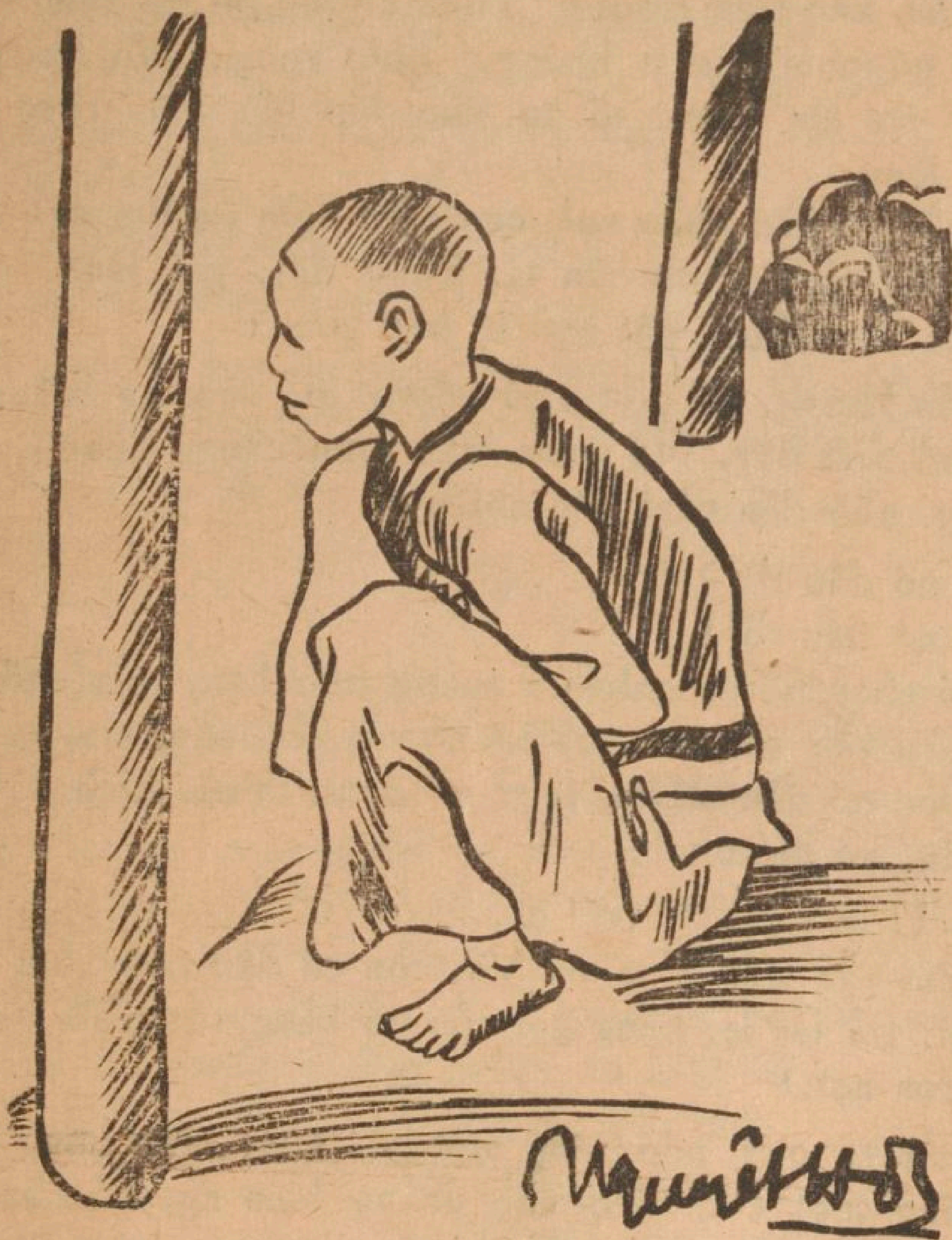
Nhưng chiều nay sao lâu thế? Mọi ngày, lúc đàn cò trắng kia bay ngang đầu là u nó đã lù lù kia theo lối rẽ xuống đường, băng qua chiếc cầu ván, nó chạy ra; u nó cười... khẽ khẽ dắt nó ra ao tắm, chia cho từng nắm cơm vừng vắt rõ chặt với muối mà u nó thường vẫn lĩnh mỗi buổi chiều, trên nhà mày...

Ô hay! đèn đã bật mà bóng u nó vẫn chưa thấy tăm dạng đâu cả!

Nó hơi sốt ruột. Bụng đói kêu ran. Nhưng nó làm gan đợi. Muốn quên cơn đói, nó nhìn lên giới cho khuây khỏa. Vừa nhìn theo đám mây bay ở lưng chừng trời thẳng bé vừa phỏng đoán thăm hình thù từng con vật

một mà đám mây kia đã dả dạng trên không. Nó chỉ chỗ nói một mình :

— Đây là con ngựa trắng đang phi nước đại, đây lại con gà gô vỗ cánh cắt tiếng gáy này... O không một con gà tây xoe đuôi đang kêu « có lúc ! có lúc ! » Thế, đúng hơn...



Không gì đáng thương hơn là cảnh đứa trẻ thơ
ngồi bên hiên chờ mẹ về

Chốc chốc, nó lại đứng dậy, ngoái cổ trông lên đường xem u nó đã về chưa, vì bụng nó đói lắm rồi. Thân lại ngoan ngoãn làm vui, ngồi chờ.

Lần này kể đã mười lần, nó trèo lên đường ngóng mẹ, nhưng gió hồ lạnh quá, đuổi nó về nếp nhà cũ.

Thân ngồi tựa lưng vào mái cửa. Mỗi bận nghe tiếng guốc lép lép trên đường, Thân chững tai dò xem tiếng bước có phải của u không. Thất vọng. Nó buồn rĩ muốn òa lên khóc rõ to cho lấp hết nỗi trống trải trong lòng.

Thằng Thân nhẩn nại, can đảm ngồi im lìm ngó theo cánh dơi chập chờn bên lá. Bụng đói, gió lạnh, cảnh âm u... làm Thân gật ngủ tự bao giờ...

Đến khuya, vài giọt nước đọng giở vào má thằng bé làm nó tỉnh dậy. Nó vươn mắt nhìn chung quanh, hốt hoảng, nhớ đến cảnh khi chiều...

U nó đâu rồi ?

U nó đâu rồi !

Nó chạy bổ vào nhà sờ soạng trên bàn, trên chõng. Cái bàn vẫn còn đó, chiếc chõng vẫn nằm kia, mà ác thay mẹ nó đâu mất. Ngực nó đánh thình thịch, tai nó ran lên, nó gọi u nó.

— U ơ ! u... U ơ ! u...

Đêm vẫn lặng như tờ. Vài con cú đậu trên vòm cây đen sì, trả lời lại tiếng gọi của nó bằng từng hồi hu hu đầy dọa nạt.

Thân sợ quá, nép trong một góc nhà, nhìn bóng tối.

Bóng một con mèo nhẹ nhàng hiện ngay ở cửa sổ, như một âm hồn, nhìn Thân bằng hai cặp mắt sáng lờ như ma. Cái sợ lúc đó đã đến cực điểm, Thân thét lên, úp mặt xuống chõng, rồi ngủ lúc nào không biết nữa.

Ngày hôm sau, u nó cũng vẫn chưa về. Rồi lại ngày nữa. Thân nhìn gian nhà trống rỗng. Cả một tương lai u ám hiện ra trong óc nó. Nó sợ đói, nó sợ rét !

Hai ba lần, thằng bé rung mình, ngơ ngác, hốt hải.

Người lân cận thương hai cảnh ngộ của thằng bé nên kẻ chia bớt nắm cơm, người sẻ cái áo khuyen nó nên điềm tỉnh đợi chờ. Có người răn nó nên đi tìm mẹ, hoặc giả thân vào làm tôi tớ để khỏi vất vả.

Thân chú ý nghe những lời khuyên ấy, nhưng lòng còn phân vân chưa dám quyết định một việc mà Thân cho là liều lắm.

Tuy bé bỏng mặc dầu nhưng linh tính nó vẫn bảo nó rằng mẹ nó không lẽ nào nỡ bỏ nó.

Ắt đây là một tai họa gì chẳng ! Một tai họa cay ác cắt đứt tình thương yêu đầm thắm của hai mẹ con thằng bé đã bị trời hắt hủi.

*
* *

Một buổi sáng kia, thằng Thân ra đi, bỏ lại chiếc chòi tiêu tụy. Thằng bé quyết đi tìm u nó. Thằng bé đi kiếm khắp các con đường, đặt chân khắp các nẻo hy vọng trông gặp mặt người mẹ, nhưng chán nản quá, suốt mấy ngày thông luôn mẹ nó vẫn biệt tăm. Nó buồn lắm, đau khổ lắm mếu máo khóc. Người đi đường thấy vậy ái ngại dùm, hỏi duyên cớ. Thằng bé chỉ lắc đầu rồi cầm cổ rảo bước e rằng người ta biết được sự thống khổ đang nung nấu trong lòng lúc bấy giờ.

Một tuần rồi. Mặc ! Nó không trở về làng nữa. Nhà của nó nay là mấy thâm cấp của một ngôi hàng ở phố Khách, hay một chiếc ghế ở vườn hoa, hoặc dưới gầm cầu Sông Cái.

Tuy rằng nó thấy khổ cực, thiếu thốn về phần xác thực, nhưng cái hy vọng tìm thấy u nó đã làm cho thằng bé hóa can đảm chịu đựng hết niềm khổ sở.

Nó nhịn nhục sống với hy vọng.

Mới ngần ấy tuổi mà thằng Thân khẳng khái biết tự trọng, nên đã nhiều bận cơn đói làm nó quay cuồng, nhưng nó không hề ngửa tay xin bố thí của người. Nó cho thế là hèn vì nó nghĩ rằng : « ngần ấy tuổi đầu — theo lời u nó thường mắng lúc đói — thì có thể làm nuôi thân được rồi ». Nên chi nó cũng không noi theo gương bọn « đầu đường xó chợ » chỉ cật sống theo những khóc còn đồ không lương thiện. Không, thằng Thân đây không muốn thế, muốn tự làm lấy mà sống kia ! Nó cũng không muốn yên thân trong việc tội tở ở một dinh cơ nào. Nhục lắm, Vả lại ở thuê ở mượn thì bao giờ mới tìm ra bóng mẹ ?

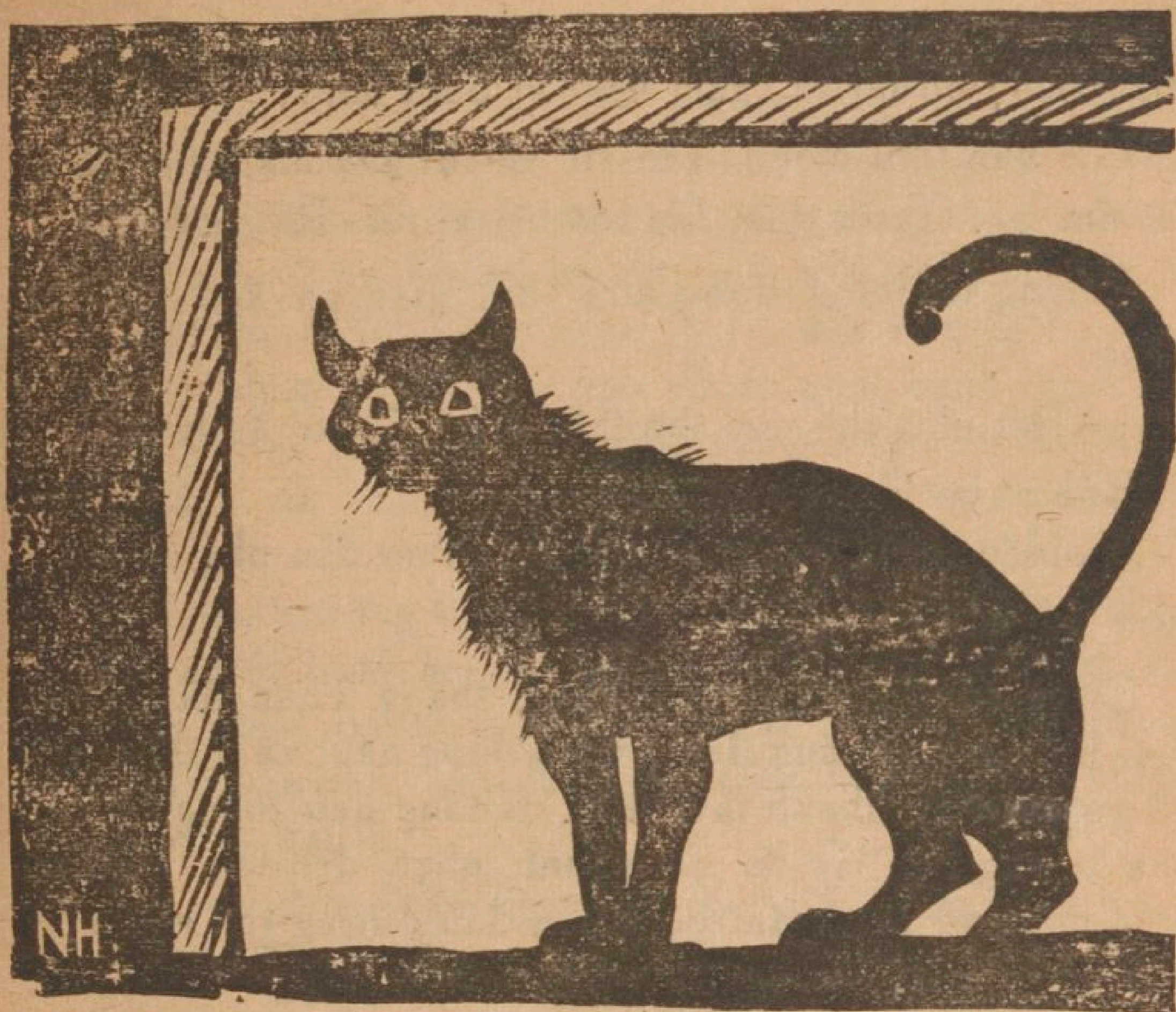
Nó muốn sống lương thiện hoài, rồi một ngày kia tình cờ giới sẽ giắt nó gặp mẹ trong một trường hợp rõ tình cờ.

U nó còn sống ! Lòng ngây thơ khiến nó tin chắc như vậy vì đã có lần u nó kể cho nghe rằng mỗi khi ai chết thường báo mộng lại. Nó chưa thấy giấc mê nào ghê rợn dẫm máu cả. Chỉ toàn cảnh đoàn tụ, âu yếm. Mỗi lúc giật mình tỉnh giấc, Thân thấy lòng se lại. Sự trống trải thất lòng thằng bé mồ côi lại và làm bật những tiếng khóc thút thít, lạnh lùng. Nó nhắm nghiền mắt lại nhớ lại hình ảnh người u hiền lành, thương yêu và chiều nó hơn hết thấy.

*
* *

Hôm nay giới giờ rét. Gió lạnh tê. Lại thêm mưa phùn dưới từng lớp gió lốc vù vù.

Thân thấy lạnh, kéo sát vạt áo riết đè lấp lên ngực.



Bóng một con mèo hiện lên ở cửa sổ

Chiếc áo thâm đã rách xác xơ, xuề cùi tay, vá ở đóm, lại viền cổ tua tủa. Nhưng dù sao Thân cũng thấy quý nó hơn tất cả ; mà sao lại không quý được chứ, vì đây vốn là chiếc áo độc nhất của Thân ?

Thân còn nhớ lắm, nhớ hồi mẹ nó còn ở với nó trên bờ đê. Cũng về đạo này, mẹ nó đã tự tay khâu cho chiếc áo hiện mặc đây với cả tiền công mấy ngày tận tụy đi mót thuê.

Chiếc áo bây giờ nhỏ quá, ngắn quá, lại thiếu cúc nên không phủ kín hết người thẳng bé được. Hễ kéo phía trên nó lại xòe ra ở dưới. Riết mạnh thì tiếng sợi

đứt nghe « bùng bùng ». Ấy thế nên Thân cứ liều để mặc bụng nó hớ ra, xám ngắt vì buốt lạnh.

Gió vẫn thổi mạnh, vẫn rít vi-vu. Da mặt của thằng bé tím lại. Toàn thân run bật lên vì rét. Rét quá!

Không thể chịu được nữa, bất giác nó kêu lên một tiếng.

— Rét như thế này thì chết mất, giờ ơi!

Rồi nó lại lẩm bẩm thêm:

— Nếu bu ta còn đây nhỉ, thì mình đâu phải khổ sở như thế này?

Chưa nói dứt câu, thì lạ thay, thằng Thân đã bỏ cái mai hiên mà từ sáng đến giờ nó đứng nấp, cầm đầu cầm cổ chạy, chạy nhanh lắm lắm. Không ngờ thằng bé chỉ còn xương bọc lấy da mà nhanh nhẹn đến thế! Chẳng mấy chốc nó đã thoăn thoắt đến đầu đường rồi vụt biến vào trong ngõ hẻm.

Tại sao Thân lại chạy như thế? Nó sợ điều gì chẳng? Phải rồi. Từ phía đằng kia, một người đội sếp gật gù ngồi trên chiếc xe đạp đang cọt két đạp đến. Người thấy thằng bé tự dưng cầm đầu chạy, sanh nghi, đoán chắc có ý gian biến gì đây, nên gã riết chặt tay lái đạp mạnh, đuổi theo.

Nhưng thằng bé đã biến mất rồi. Còn đâu mà tìm. Nghĩ vậy, nên lúc ngang đường rẽ, người đội sếp vẫn đạp thẳng, sau khi đưa vào ngõ ấy một cái nhìn uể oải.

Người canh sát đã đi quá một hồi lâu. Dẫu dăm bụi bên hè tự dưng động lá, rồi từ trong chòm cây thò ra cái đầu của thằng bé lúc nãy — thằng Thân.

Mừng như thoát được một tai nạn, thằng bé đắc chí, nhảy tót ra, quên cả rét.

Hai tay nhét vào lưng quần, nó thất thểu bước dưới làn mưa bụi.

Một hồi « òng ọc » sôi ở trong ruột nhắc thẳng Thân rằng cả ngày qua nó phải nhịn. Dạ dày rỗng của nó đang kêu cứu om sòm. Thằng bé bây giờ mới nhận thấy cơn đói ngày qua. Một tiếng « toe, toe » đâu bên cạnh, làm nó giật mình quay lại. À, một cỗ xe phát bánh tây vừa đỗ bên thềm, ngay cửa sắt. Một u già ra đón lấy mấy chiếc bánh tây vàng ối. Nó chép miệng đánh « ực » rồi sấn đến gần cỗ xe nhìn vào. Nhiều chiếc sọt vun đầy những ổ bánh trông ngon quá. Thân cầu ước lần thân, giá một chiếc bánh kia rơi bên vệ đường, rồi người đánh xe quên nhặt, để nó lượm... rồi rằng nó khế tách từng miếng vỏ ròn tan, rồi đến ruột dẻo thơm phức, chua chua nhưng bùi lạ...

Bánh xe vô tình lại rục rịch lăn. Chiếc xe chạy hút, làm Thân tỉnh giấc mơ, nó lại bước trên đường nhựa.

Cơn đói lại làm ruột nó cồn cào thêm. Mà có lẽ lúc này Thân cần phải được chút gì nhét vào dạ dày, không có thì mệt lả ra đây mất. Đầu nó ran ran sốt, tai hơi ù tay bắt đầu run, đôi chân lại muốn khụy xuống. Nó yếu quá không tài nào bước thêm một bước đành lòng ngồi gục bên vệ đường, sau gốc cây me.

Mùa này me hết quả mà thằng bé cũng cố ườn cổ nhìn lên cây xem còn sót trái nào không.

Thất vọng nó lại cúi xuống, ngáp dài. Nhưng kìa trông, thằng bé bỗng dựng sáng mắt vì nó vừa nghe thấy một tiếng rơi đâu bên hàng rào. Thân nhìn ngang ngửa rồi kêu giật :

— Đây rồi ! Vừa nói nó vừa đứng dậy, tiến sát đến cạnh hàng song sắt hàng rào.

— Thế chứ ! Vừa nói, Thân vừa cho tay vào kẽ,

kéo ra một quả hồng chín đỏ. Nó mừng run, ôm lấy quả hồng, rồi hé mắt soát một lượt trong vườn.

— Chậc ! Không còn nữa nhỉ !

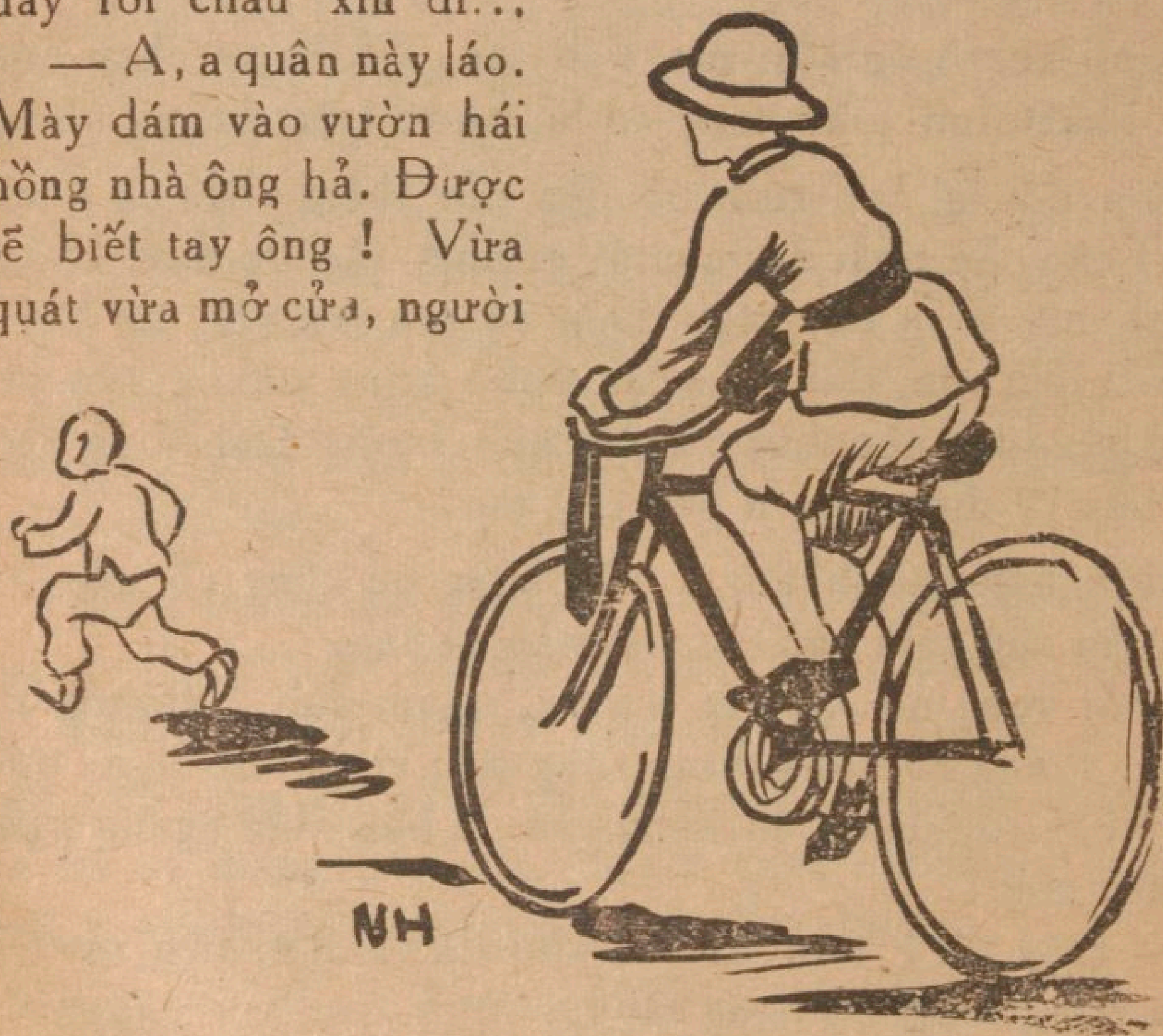
Vài ba tiếng sữa làm nó giật mình Thân vội lặn ra vệ đường ngồi nguyên chỗ cũ, tay mân mê quả hồng đỏ rức. Nó chưa muốn ăn vội, vì sợ hết, chỉ muốn mân mê hoài.

Nhưng một tiếng quát sang sảng làm nó hoảng hồn. Nó muốn đứng dậy, nhưng không thể được. Thân liều quay đầu lại. Sau lớp hàng rào, một chú cai vườn đang sừng sộ nhìn nó bằng cặp mắt danh ác, đe dọa.

Buộc lòng, Thân phải nói liều, giọng van lơn :

— Cháu lạy ông, cháu đói quá, cho cháu ăn hết quả này cháu vừa nhặt được đây rồi cháu xin đi...

— A, a quân này láo. Mày dám vào vườn hái hồng nhà ông hả. Được sẽ biết tay ông ! Vừa quát vừa mở cửa, người



Tại sao Thân lại chạy như thế ?

cai vườn vạm vỡ kia đã chạy xốc ra, tóm lấy cổ thằng bé khốn nạn giay đi giay lại, vừa tát, vừa đá.

Những tiếng « lạy ông ! xin ông ! van ông ! » không làm cho người cai vườn dừng tay. Gã vừa đánh, vừa chửi, vừa dọa sẽ giết lên sở Cầm.

Thằng Thân lúc này chỉ biết nép chiếc đầu vào cánh tay, đỡ lấy những quả đấm, cái đá, vừa lạy lục gỡ oan.

Sau một hồi cực hình nó mới được buông tha. Toàn thân thể nó đau như dằm. Nó vừa đi vừa khóc.

Trí óc nhỏ dại và thiếu kinh nghiệm đã xui thằng bé nên lần trốn những người có bộ dáng hung tàn. Đời nó tự ví như con thỏ rừng yếu ớt, chỉ biết tháo thân bằng sức chạy, chứ không hề kháng cự lại muôn loài. Mà chống lại làm sao nổi ? Nó bé thế kia mà ai chẳng hiếp được.

Đã có lúc cơn đói xui thằng bé nghĩ cuồng. Nhưng may nhờ nền giáo dục ấu thơ mà u nó đã rèn dạy cho nó, nên dù sao thằng bé vẫn giữ được mình trong con đường lẽ phải, không dám làm càn như quân mất dạy, ăn cắp, ăn xin. Nó thăm nhắc lại lời của u nó, mỗi khi nó làm việc gì gian xảo, trái với lương tâm :

— « Đói cho sạch, rách cho thơm, con ạ. Những « tính ấy xấu lắm. Nhà ta tuy nghèo, nhưng ta phải ăn « ở sao cho trong sạch, minh chính, như thế họ mới kính « nể ta và sau nữa, đối với lương tâm, là ta không thẹn ».

Lời khuyên đã khắc rõ trong lòng thằng bé mới lên chín, nên chỉ mỗi khi một ý nghĩ gì điều xảo xui nó làm một việc trái lương tâm, Thân chỉ lắc đầu. Nó cương quyết nghe theo lẽ phải.

Nhưng nếu sống mà chịu đói khổ như vậy thì làm sao được. Lại còn bị người hắt hủi. Nghĩ đến đó, nó rùng mình lo sợ. Ngày mai mờ tối quá. Không muốn bận tâm, thằng bé thở dài một tiếng rồi nằm lịm.

À Thân lại sức nhớ đến trái hồng dẫu trong lưng. Nó vội vàng nắn bọc kéo ra ăn nghiền. Và ăn xong, còn thềm.

Nó hơi tỉnh lại. Dạ dày cũng đã bớt cồn cào. Con dơi đi đôi chút, bây giờ nó mới nghĩ cách để mua lấy cái no cho ngày hôm nay.

* *

Thằng Thân đã sống ba tháng ở Hà-nội. Ba tháng vất vả đi tìm u, Mấy tháng vất vả đó làm nó nên người và dàn cho nó một cuộc đời mới mẻ.

Thằng Thân nghĩ ra được một cách sinh nhai lương thiện. Ngày ngày, mới tờ mờ sáng, nó đã ra đồng bên kia Thái Hà Ấp, hoặc bên này Sông Cái, trên bãi, đặt bẫy bắt chim. Cái nghề này nó mới học được của một chú mục đồng bên kia Gia-Lâm.

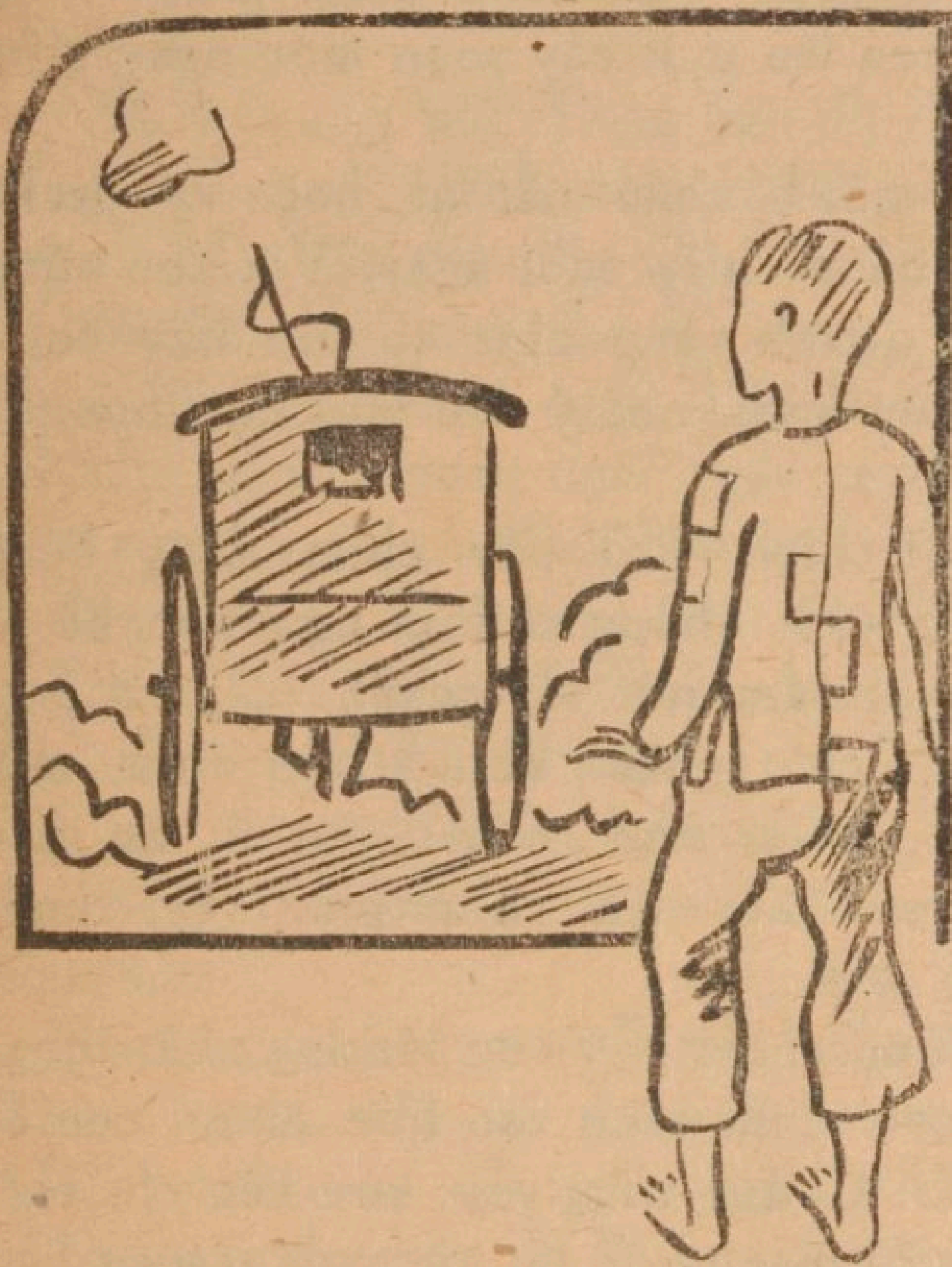
Thì ra hôm đó Thân lần sang Gia-Lâm. Lúc nó đi ngang trường bay ở đấy nó gặp một gã tay xách một chiếc lồng đầy chim với một nắm que tằm nhựa và nhiều bẫy giầy, bẫy quéo, bẫy sập, bẫy vòng nho nhỏ, rất xinh xắn. Thấy vui vui, Thân liền xin theo và luôn tiện xách lồng cho gã đánh nhựa chim. Vì thấy thằng bé ăn nói có lễ phép và vui vẻ nên người kia cho theo liền. Thế là Thân được theo « tập sự » với người kia. Một ngày ròn. Thân để ý tỷ mỉ từng chút, học nhiều cách xếp và đặt bẫy rất khôn khéo.

Người mục đồng thấy thằng bé sáng ý lấy làm bằng lòng ngỏ ý muốn nuôi ngay. Không ngần ngại Thân nhận lời vì nó hy vọng với nghề này sẽ nuôi sống nó về sau.

Nhưng vợ gã đánh nhựa chim độc ác vô chừng. Mụ đay nghiến nó tàn tệ, nên chỉ ở chưa đầy bảy hôm, nó đã ngỏ ý xin đi. Thân cố yêu cầu gã đánh nhựa chim cho Thân ba chiếc bẫy, đủ loạt để làm kiêu. Nó vót

nan hơ khói, sát lá ổi và rau dút. Rồi một buổi sáng kia người ta thấy thằng bé con tìm chỗ đặt những chiếc bẫy đầu tiên. May ! Ngày thứ nhất nó bắt những ba con chim gáy với mười con sẻ. Vặt lông ngay ở ngoài đồng, bó rơm thui cho cháy hết lông măng rồi nó mới đem đem bán ngay cho một cái quán đầu làng được non ba hào.

Lần đầu tiên, Thân cầm được một số tiền to như thế. Lòng nó hồi hộp chỉ sợ mất. Nó lần ngay đồng hào đôi vào trong lưng, còn non hào chỉ nó mua hai chiếc bánh chưng năm xu, kèm thêm hai chiếc bánh rán nhân đậu. Còn hai xu, bà hàng giả lại nó xâu ngay vào giải rút.



Một mình ngồi trên then cầu bắc ngang cái lạch, chân thả lỏng, thằng bé ăn một cách ngon lành những chiếc thơm ngon. Nó tự phụ rằng từ nay, nó không còn sợ cái đói là gì. Nó còn bẫy thì còn cơm, còn bánh. Bẫy sẽ cho nó nhiều chim. Chim sẽ đổi lấy tiền, lấy bánh, lấy no. Hy vọng lắm.

Cái xe chạy hút, Thân tỉnh giấc mơ

Vừa ăn, vừa suy nghĩ, hai

chân đưa lủng lẳng, thẳng bé nhặt sạch những hạt nếp dính ở lá rồi mới chịu quăng giữa giòong cho mặc chiều nước lôi đi.

*
* *

Thân thấy vui thích với cuộc đời mới mẻ này. Mới tảng sáng nó đã sách bầy ra đồng với vài ba con chim mỗi nhốt trong lồng, kiếm chỗ đặt xung quanh bờ ao, lũy tre, hoặc theo đường ruộng. Bầy nó xếp đặt một cách rất tinh, chỗ thì lấp hẳn, chỗ thì rải nhiều hạt thóc hay vài ba hạt ngô để dụ mỗi hoặc cốt ý đánh lừa đàn chim hàng ngày sa xuống bãi. Một cái lông rơi, một vết chân cũng đủ làm thẳng bé chăm chú nhận xét. Xong xuôi đâu đấy, nó trèo lên một cây soan mọc ngay giữa đồng để ngồi rình.

Những con chim mỗi bị khâu mắt lại, hoặc vặt cánh, chỉ biết đứng kêu chiêm chiêm suốt ngày. Vài con cũng ranh đáo đề : nhảy quanh vòng như cố lừa bầy chim đang tản nát bay trên giới, chú ý đến mấy hạt thóc mà hạ xuống.

— Chích ! chích ! chích ! Cả bầy chim đang liệng vòng trên không thấy vậy, không chút gì ngờ vực, bỗng sa xuống tranh nhau nhặt đám thóc rải quanh.

— Chích ! chích ! chiu chiu ! chiu ! Bầy chim mỗi nghe tiếng gió, kêu liu liú, như cố nài « ăn đi ! ăn mau đi ! » Không chút sợ hãi, đàn chim giới vẫy vùng, giành nhau mỗ, mỗ đều.

Tách ! tách... Từng chiếc bầy con lần lượt bật tung, con bị mắc vòng, con dính cánh vào que nhựa, con bị lưới sụp đè lên mình. Chúng vùng vẫy, vừa kêu chi chi. Có con sợ hãi vùng rõ mạnh, để lại từng đám lông bay theo chiều gió.

Những con khác thấy thế vào cố gỡ cho bạn, cũng bị

nhựa quần vào lồng, đôi cánh dính chặt vào chiếc tấm. Chẳng mấy chốc đàn chim chỉ còn sót lại vài con, hốt hoảng vụt bay biến.

Lần này Thân mới tụt xuống. Đến tháo bắt từng con một cho vào lồng, chữa lại giầy, gài lại bẫy rồi lại về nấp nguyên chỗ cũ.

Kiên nhẫn lắm ! Thằng Thân cứ thế mà hy vọng đến bữa cơm chiều, vì cả ngày thằng bé chỉ ở ngoài đồng đợi mồi như vậy. Nó kiên chí đợi hàng giờ, đến khi nào đàn chim hóa nhát, đã biết bẫy không chịu xuống nữa, nó mới chịu rời đi chỗ khác.

Cho đến lúc, trời đã nghiêng bóng, thằng bé mới ngồi vặt lông rồi thui từng con một, xâu thành gắp mang vào tỉnh.

Mỗi « hàng » này Thân bán rất đắt, vì phần đông ai cũng ưa mua những xâu chim của nó mang về nhấm rượu. Mỗi bận đến đầu tỉnh, hễ thấy bóng của nó đâu họ đều kêu lại, mua cho kỳ được. Bán chẳng mấy lúc, chim đã hết, Thân ngồi đếm lại tiền. Hễ chuyển nào đắt lắm nó vào ngay ngôi quán cạnh bên cầu mua một bữa cơm rõ sang những hào rượu bạc.

Ăn no rồi, Thân đợi trời tối để mang dầu tiền vào chỗ kín, làm « vốn ». Thân chọn được ba nơi rất kín đáo. Kho thứ nhất là một cái kẽ lớn dưới gầm cầu. Chỗ thứ hai là một lỗ hốc, ngay rễ cây đa đầu đường cái và cái hang thứ ba là một cái hố tự tay nó đào, ngay bên chùa.

Số tiền dành dụm từ trước đến nay có thể mua cho Thân được một bộ áo quần soóc ở tiệm bán đồ cũ. Nhưng thằng bé vẫn ngần ngại. Nó quyết dành cho thật nhiều mới sắm một lần, như thế tiện hơn. Là vì Thân ao ước mua nhiều thứ lắm. Phải những thứ cần dùng như cây dao xẻ để vót bẫy, dao giun làm mồi, một đôi dép

quai dễ đi khỏi vướng gai và còn nhiều... nhiều nữa. Còn cái áo len mùa rét sang năm? Cũng phải sắm chứ!

Nó không quản gì nhọc mệt, cả ngày ngồi rình cho được rõ nhiều chim mới chịu thôi.

Sự cần lao đã làm thằng bé quên hết nỗi ưu sầu vậy.

*
* *

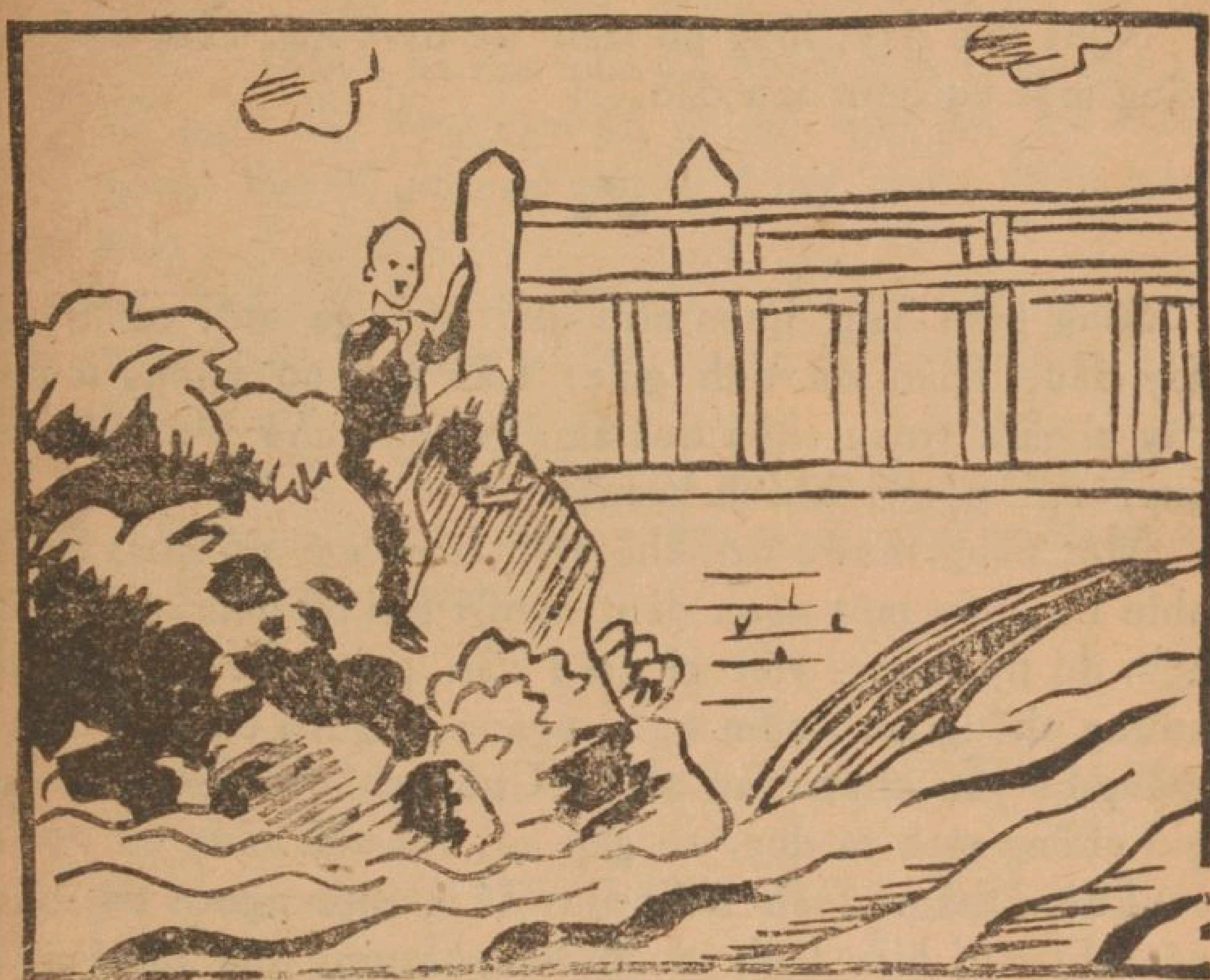
Nhưng ác quá, hai ngày nay, giờ lại mưa phùn. Mưa nhiều quá làm Thân thất vọng. Là vì giờ nổi mưa, làm gió, chim muông đều nấp hết trong tổ, ra ngoài sợ bị ướt cánh sa xuống, hoặc bị rét cứng nên chỉ thà nhịn đói. Ấy vậy bầy của thằng bé chỉ cho nó nguyên vẹn một con chim sả-sả.

Lông nó trông đẹp quá vừa xanh biếc, vừa nâu. Chiếc mỏ rõ dài, đỏ như son. Thấy đẹp, Thân không nỡ giết nó, nên cứ thả vào lồng xách lang thang đi vào tỉnh. Cũng may ở dọc đường, một cậu học-sinh giả nó hai hào. Thân bán luôn cả chiếc lồng mới đan hôm trước. Rồi thằng bé lại đến quán bà hàng nước ăn cơm. Xong đâu đấy nó lẩn vào mái hiên, cạnh chùa mong tìm một giấc ngủ đợi đến sáng ngày sang Gia-Lâm đặt bẫy vì chỗ đó được tiếng là nhiều chim giẻ cùng họa mi, món hàng Thân cho là đắt nhất.

Bầy đã mang giấu kín, thằng bé lẩn ra ngủ ..

Thân nghe lạnh ở cổ, giật mình choàng dậy. Có phải rần đó không? Không phải! Trước mặt nó một người cao lớn đang đứng nhìn chăm chú thằng bé, miệng lại chúm chím cười. Thằng bé ngủ hoang chưa hết ngạc nhiên thì người kia đã lên tiếng:

— Em! Em không có nhà hả? Sao lại ngủ ở đây? Không rét sao?



Thân ăn một cách ngon lành

Thân ngần ngừ chưa biết đáp lại thế nào thì người kia đã cúi xuống vỗ nhẹ trên tóc mà dục thêm :

— Hay là em về nhà ta ngủ. Nhà ta rộng chán, đi !

Cái cười hiền từ làm sao, làm Thân thấy êm ấm lạ thường, nó còn hơi ngần ngừ chưa biết có nên hay không, thì đâu một ngọn gió rét như cắt, làm toàn thân nó run lên. Thằng bé nghĩ ngay đến căn nhà ấm áp, có chăn, có chiếu. Nó thở dài đáp liều « vâng ! » một tiếng khẽ rồi theo người khách lạ có bộ dáng hiền từ kia về nhà.

Vừa bước, Thân vừa nghĩ miên mang đến những cảnh thần tiên xa lạ mà trước kia u nó thường kể.

— Đây có lẽ một vị tiên nào rang tay cứu vớt ta, khỏi vòng lao khổ...

Nghĩ đến đây, lòng nó tràn trề hy-vọng, cảm ơn trời bằng một nụ cười kín đáo....



Sáng hôm sau, quen như mọi bận, gà mới cất tiếng gáy đầu, Thân đã tỉnh giấc. Lần này nó không muốn dậy vì nằm trong chăn quá ấm. Nó sức nhớ đến hồi đêm qua, nhớ người khách lạ mặt.

Một tiếng thước rơi khẽ trên bàn làm nó quay lưng nhìn thì, bên một ngọn đèn, người trai trẻ đêm qua đang ngồi đó hý hoáy viết gì trên xấp giấy. Trước mặt là những chồng sách nằm ngổn ngang. Người cứ ngồi viết, thằng bé vẫn chăm chú nhìn. Chốc chốc, người kia lại giở chồng sách ra đọc, rồi gấp lại, rồi viết.

Thân thầm đoán chắc đây ắt là một người trí-thức nên chỉ mới hiền lành và dễ lòng thương đến phận nó.

Lòng nó bỗng dưng ngùi ngùi nhớ đến mẹ. Nó ngược mắt nhìn trên trần nhà. Một con mối chếp miệng « Tắc ! Tắc ! » Như than vãn số kiếp của thằng bé vậy.

Thân muốn ngồi dậy, xin đến trò chuyện với ân nhân đang ngồi kia, nhưng còn e ngại.

Bỗng nhiên, người đó quay cổ lại. Thấy nó đã dậy, người trẻ tuổi liền xoay ghế đối diện hỏi dồn làm thằng bé cũng hơi luống cuống.

— Ngủ có ngon giấc không, em ! Nếu chưa đủ giấc, hãy nằm thêm nữa đi, giờ còn sớm quá !

Giấc ngủ nó đã qua. .Lòng nó se lại vì những lời nói kia, sao mà êm dịu thế.

Trước kia, nó cứ tưởng trừ mẹ nó ra thì ai ai cũng cay nghiệt và hung tợn như gã cai vườn....

Óc thằng bé còn nghĩ liên-miên nhiều nữa nếu chàng thiếu niên không bảo nó đi rửa mặt để ngồi hỏi chuyện.

Yên tâm, thẳng Thân lựa hết lời lễ phép trả lời lại những câu hỏi han ân cần của ân nhân. Nó cũng không quên kể một nỗi lòng của nó từ khi mất mẹ, hy vọng rằng người kia sẽ giúp nó tìm ra bóng người hiền mẫu kính yêu.

Vừa chú ý nghe, người đàn ông vừa gật gù suy nghĩ, vừa an ủi thẳng bé bằng những lời ân cần. Người có hẹn với nó là sẽ giúp nó trong việc này.

— Đây ắt là một vụ bắt cóc sang Tàu ! Anh ta thì thăm một mình. Thân nghe thấy, rung rung nước mắt, lo cho tính mệnh u nó quá.

* *

Thằng Thân ngay từ bữa ấy, thấy yêu mến và kính phục ân nhân lắm.

Tính tò mò đã xui Thân hỏi ra tên người đã cứu vớt nó trong bước gian nan này.

— Người ấy là « Cậu giáo ».

Thân chỉ biết được có thế thôi. Cậu giáo đã ở đây non một năm giờ. Vì còn trẻ nên chưa lập gia-đình, cậu chỉ sống một mình, ăn cơm trọ đằng nhà một người bạn.

Cậu rất hiền, rất xuềnh xoàng không ưa ty gì là xa phí. Ngoài giờ đi dạy học, ở một trường tư thực cách đây không xa, cậu chỉ biết nằm nhà đọc sách, hoặc ngồi viết, viết gì luôn tay.

Cậu đi chơi thất thường, không thể định đoạt thì giờ trước được. Có đôi khi, cả ngày cậu ngồi đóng kín cửa đọc sách, hút thuốc, uống cà-phê.

Có bữa cậu lại đi quá chiều mới về bỏ cơm trưa ; lúc về lại chúi ngay vào bàn vừa viết, vừa đọc...

Đời « cậu giáo », Thân cho là ly kỳ quá. Người sao không bao giờ thấy cười ? Thế mà lòng lại « quý hóa » không ai bằng !

Nhưng vì thương và sợ cậu nên Thân không tò mò hỏi về đời tư của cậu.

Thân chỉ biết làm theo những lời chỉ bảo của cậu, mà lời nói lúc nào cũng ôn tồn, dè dặt.

Công việc cậu đã dàn xếp cho Thân rất gọn.

Sáng sớm là lo việc nước, quét nhà, xếp chăn gối. Đến khi cậu đi dạy thì lo đánh giày, xếp lại sách và báo chí ở bàn. Trưa đến thì lấy cơm ở nhà người bạn. Chiều đến lo việc vườn tược. Gọi thế cho có chuyện chứ vườn có nau xén đâu mà phải nhọc, chỉ có dặm bụi hoa hồng mà thôi.

Chỉ có thế ! Còn thì rồi lắm. Thân không để mất cơ hội, giở chồng sách xem hình, đoán ngay chuyện, hoặc ngồi bàn lấy mực vẽ hình những con chim những bầy mẫu mà Thân đang giấu trên dàn bếp.

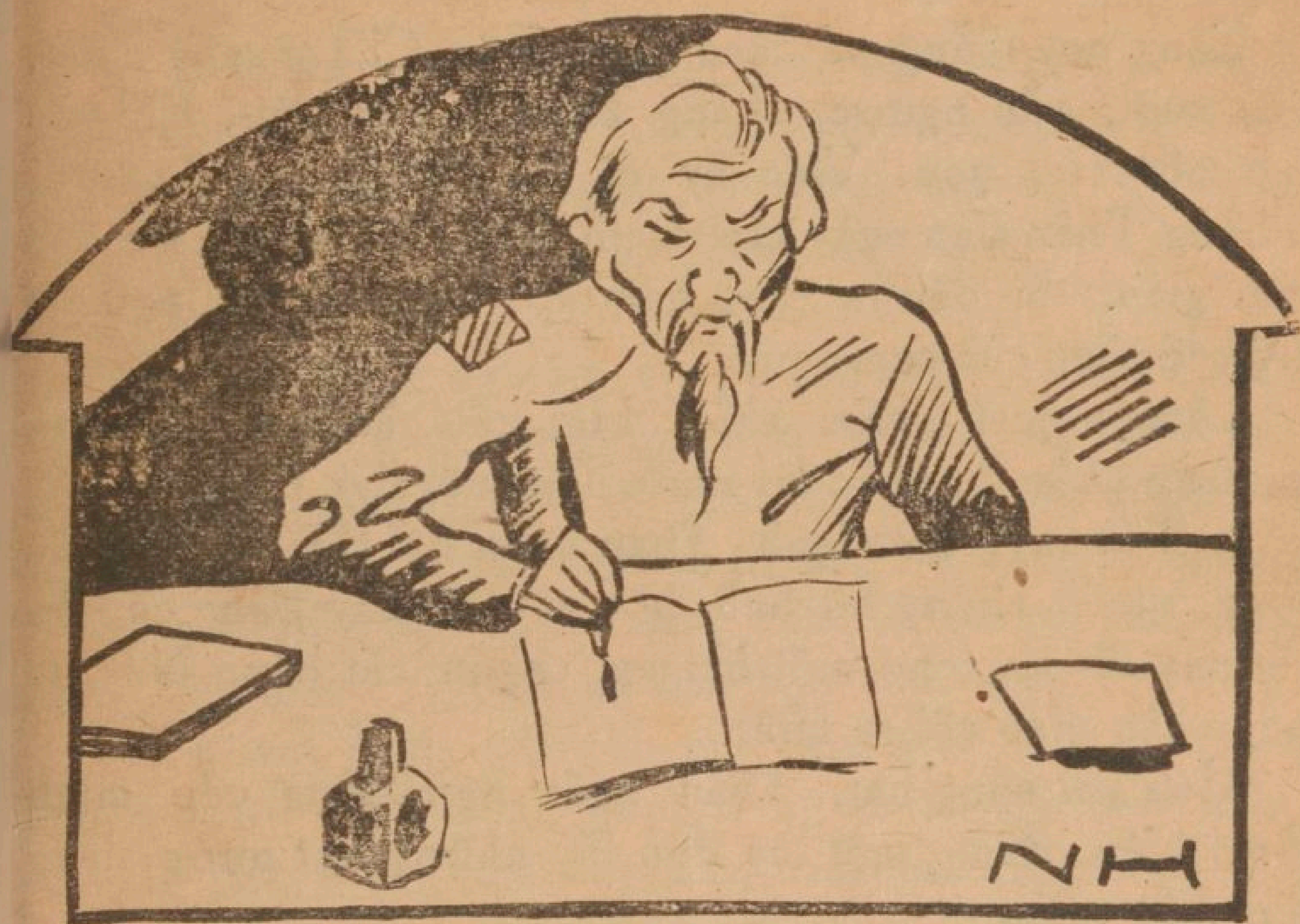
Tiền dành dụm, nay không phải chôn nữa vì đã có cậu giáo giữ dùm cho,

Đến tháng, cậu lại sắm áo quần tươm tất hay cho những đồng bạc mới tinh. Tiền đối với thằng bé nay vô vị, vì nó không thấy đói thấy rét như trước nữa. Tình thương cũng đầy đủ vì đã có cậu dùm bọc che chở cho.

Nó xem cậu giáo như một người mẹ thứ hai. Nhà cậu giáo cũng ở cạnh một cánh đồng rộng mông mênh. Lúc rảnh rang, Thân thường ra đặt bẫy kiếm chim về nướng hoặc rán để thêm vào bữa cơm thường vì thằng bé xem ý cậu giáo ưa những thứ này lắm lắm.

Thêm nữa, nó đan mấy chiếc lồng, vòng bán nguyệt, nuôi những con « chim gáy mồi » suốt ngày gáy, gáy gặt gù. Hay bẫy chim « bã mía » ngực nâu, mỏ vàng, cả ngày kêu « rích, rích ».

Đứng trước lòng tốt của cậu giáo, thằng bé chỉ biết kiếm nghìn cách để làm vui lòng ân-nhân. Nó hy-sinh hết lòng ích-kỷ riêng để chiều cậu. Nó vui khi thấy cậu



Không mấy ai giữ nổi cảm động khi thấy những người mắt đã nhăn nheo lóc đã bạc năm quản bút run run.

vui, và buồn bã khi nom thấy cậu giáo nó ủ rũ. Nó hổ hân mỗi khi làm cậu giáo bức mình.

Thân đã học được bao nhiêu tính tốt của người đã che chở nó.

* *

Một buổi kia, cậu giáo mang chuyện cho đi học ra bàn với thằng bé. Thân lấy làm sung sướng khi nghe cậu nói cho ra trường của Hội Truyền-Bá Quốc-Ngữ mới thành lập, học ban tối. Thân xin theo liền.

Thế là ngay buổi tối đó Thân được cấp vở, bút đi. Nhờ ở sự thông minh, Thân học rất chóng.

Càng học thằng bé càng ham chữ. Chẳng mấy chốc, văn xuôi, văn ngược, thằng Thân đọc làu làu. Chỉ còn tập viết cho gọn. Việc ấy đã có cậu giáo giúp sức. Thằng Thân ban ngày chăm chỉ giúp một tay nội trợ cho cậu giáo, tối đến ra công học tập. Nó bắt đầu nghiêm thấy lẽ sống của con người.

Làm việc ! Chăm chỉ ! Hai câu răn mà cậu giáo thường nhắc đi nhắc lại nhiều lần, nó nhớ lắm.

...Tối nay, mưa lạnh. Thân cuộn hai tấm vở dầu vào lòng, quyết không bỏ buổi học này vì thầy Bảng có hứa tối nay sẽ dạy cho một bài ngụ ngôn rất hay. Nó xin phép cậu giáo rồi ra cửa.

Mưa rơi nặng hạt. Thân ngẩn ngừ đứng nép mình dưới hiên, dang một tay đón lấy những hạt nước, lòng hơi thất vọng.

— Giời như thế này là cái quái gì ? Đi học sao được. Nó lăm bằm một mình, óc nghĩ đến lớp học tối nay. Có lẽ vui lắm. Nó nhớ ngay đến thầy Bảng, một ông giáo đáng làm gương mẫu, hiền như bụt và lễ phép không ai bằng. Kể đến thằng Ve, ngồi cạnh nó hí hỏm như thằng Bờm.

Trong bóng tối thằng Thân mỉm cười chếp miệng một cái, ung dung bước ra ngoài trời, cầm đầu đi, quên những hạt mưa đang xuyên vào mặt nó.

Trường học đã thấy kia với cánh cửa mở rộng. Ánh đèn sáng nhóa ló ra tận ngoài hiên như cổ nài bọn người vô học hãy vào đây, đón lấy ánh sáng của sự văn-minh.

Đường lầy lội quá. Thế mà trong hai lớp đều lổ nhổ những chiếc đầu cao thấp đủ các hạng, bạc có, râu có, đen có và cũng chen vào đây năm bảy chiếc đầu cạo nhẵn thín.

Thằng Thân vào lớp. Cử chỉ trước tiên của nó là nhìn lên bàn giấy của thầy. Mặt nó thoáng vui, lăm bằm :

— Ủ, may quá, thầy chữa đến. Nó đứng xoa chân, rửa áo cho sạch những hạt mưa lóng lánh đọng trên áo, yên lặng đến chỗ hàng ngày. Nó chưa kịp đặt vở xuống bàn thì cả lớp bỗng đứng lên cùng một loạt.

— Thầy đã đến !

Ông giáo Bảng nghiêm nghị trong chiếc áo thâm bước vào. Đôi mắt nấp sau gọng kính trắng, ông nhìn một lượt tất cả ngần ấy học trò, mà lúc này cũng nhìn ông với những cặp mắt ngó nghĩnh tỏ rằng họ đang nóng lòng mong ước thêm một ít ánh sáng của sự học mà chốc nữa đây « ông giáo » sẽ ra công bảo ban cho họ.

Còn gì vui hơn, đối với một ông giáo, khi đến lớp thấy học trò mình đông đủ, không thiếu một mặt nào.

Ông giáo Bảng hôm nay cũng vui như thế. Có lẽ ông vui hơn mọi hôm vì tối nay giờ lại mưa. Mưa là một cái nạn lớn cho mấy ông giáo sốt sắng vì nghề, và cũng lại là một dịp tốt cho các cậu học lười, tìm ra cớ để trốn học. Nhưng đây, không ! Lớp ông giáo Bảng đông đủ không thiếu một trò.

Sự vui mừng hiện rõ ngoài mặt, ông nhìn tất cả một lượt nữa, lòng tràn trề tình cảm.

— Tốt lắm ! Các anh đến đủ, tôi rất bằng lòng. Tôi mong sao các anh cứ cần mẫn như thế này, thế nào giờ cũng ban cho hết thầy nhiều đức tính để an ủi lại. Thôi gắng mà nghe... Tôi giảng... Đây...

Với một giọng hiền từ, đầy nhã nhặn, nhẹ-nhàng ông thầy dạy đêm của Hội Truyền-Bá Quốc-Ngữ cứ thế mà mở mang trí não của mấy mươi linh-hồn mờ tối mang những bộ óc mà xưa nay tưởng không bao giờ có thể biết a, b, c, là gì...

Giảng bài ngót nửa tiếng, bảy giờ mới đến lúc viết tập. Không mấy ai giữ nổi cảm động khi thấy những người mặt đã nhăn nheo, tóc đã bạc, nắm quăn bút run

run.....Nhưng kiên nhẫn ! Cố gắng họ cũng viết được hàng chữ đều. Tuổi của họ có lẽ xấp xỉ đôi tuổi ông giáo Bảng, nhưng họ vẫn rụt rè kính « ông giáo » như cha.

Lòng kính cần ở đây tính bằng lòng hy-sinh và lòng sốt sắng chứ không phải cân nhắc bằng tuổi cao thấp.

Ông giáo Bảng hoan-nghênh sự chăm chỉ ấy bằng một cái xoa tay trước khi ra hiệu cho bọn học trò rằng buổi học đã tan.

Thân vừa về, « cậu giáo » gọi dứt lại hỏi han đến sự học hành. Cậu giáo đưa nó tờ báo hàng ngày xem thử. Nó đọc trôi chảy lầu lầu làm cậu ngạc nhiên.

Thân lấy làm cảm động khi thấy được cậu khen, nhưng không khỏi làm nó nhớ ngay đến người mẹ.

— Giá u ta còn đây nhỉ ! Ta đọc cho nghe, tất u bằng lòng lắm.

Nó tự khen thầm nó vì không ngờ thẳng Thân trước đây ngu tối là thế mà nay lại đọc được, viết được như ông và tôi vậy.

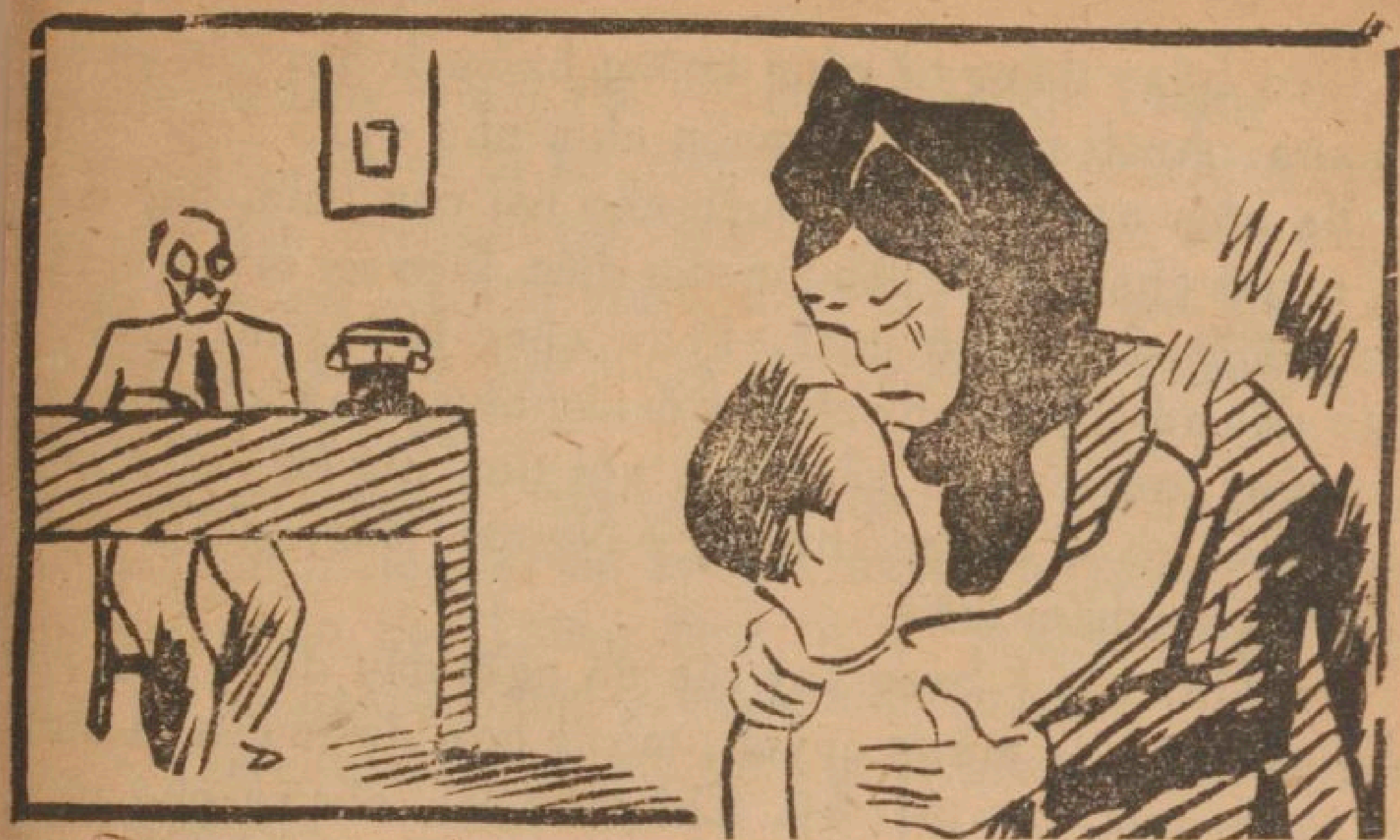
— Sung sướng thay, người biết đọc và biết viết !

Thẳng Thân sung sướng vì đã biết đọc, biết viết. Nay nó không sợ buồn nữa. Vì sao ? Sách có đấy, báo đấy ! Toàn những bạn thân để trò chuyện lúc buồn rồi. Còn gì tri kỷ hơn cuốn truyện Tấm-Cám, còn gì hồi hộp hơn tập bói Kiều ?

Thẳng Thân xin cậu giáo nào cuốn Kiều, nào Lục-Vân-Tiên, nào....Gì gì nữa. Nó ngâm nga suốt ngày ! Anh xe bên cạnh bày cho nó ngâm. Nó ngâm đúng giọng dào dề. Sung sướng !

Da dẻ đã hồng hào. Cậu giáo bắt nó để tóc rẽ, áo quần thơm tươm tất, trông gọn quá ! Đố ai còn nhận biết đó là thẳng Thân, thẳng bé bần thủ trước kia leo nheo ngồi bên gốc phượng bên bờ đê, chờ mẹ.

Ồ thẳng Thân lớn chóng thế ư ? Ai ngờ được !



Bác Thịnh ôm con khóc nức nở

Cậu giáo bỗng nhiên đau. Đau đã hai hôm nay, mình xanh rạc đi. Thân lo sợ quá chừng, sợ cho tính mệnh cậu nó. Cậu đau bệnh gì mà không ăn, không uống được. Chắc bệnh này nặng lắm.

Thằng Thân khóc suốt mướt. Nó muốn đi mời thầy lang đến xem mạch hộ cậu giáo. Nhưng đã hai bận cậu giáo lắc đầu. Cậu nó không đồng ý. Thằng bé tủi thân ngồi thút thít trong xó cửa.

Cả ngày nó chỉ ngồi bên góc giường đợi cậu sai bảo nhưng cậu nó nằm lịm nom vếu quá. Thằng Thân cứ nghĩ đại sợ cậu nó chết đi thì đời nó sẽ ra sao nhỉ? Ai sẽ yêu và đùm bọc nó sau này? Lo, nó hãi, lâu lâu đứng dậy mon men gần bên đầu giường cúi mặt nhìn cậu giáo.

Cậu thở yếu quá. Nó e đã đến lúc nguy, nó để bàn tay gần hai lỗ mũi của người bệnh, đo hơi thở. Hết thở ư? Làm sao được! Hốt hoảng, nó kêu giật:

— Cậu ơi! Cậu!

Nhưng may! Cậu đã tỉnh rồi. À, cậu nó còn sống, mừng thay!

Đến bữa, thằng bé cũng không buồn đi lấy cơm phần nó nữa. Ăn làm gì? Nó muốn nhìn như cậu.

Ba hôm nay thằng bé quên cho hai con chim gáy ăn. Hôm qua chúng nhầy lặn lộn như điên. Đến tối chúng chết, cùng chết cả hai một loạt. Thân cũng không màng đến, mặc dầu nó quý hai con chim mỗi ngày như vàng, như ngọc.

Đứng trước tình cảnh ấy, với tình quyến luyến của hai thầy trò ai chẳng thương? Người láng giềng cảm động, sang thăm luôn.

....May quá! Sáng nay cậu nó ngồi dậy được, sai nó pha cà-phê. Nó mừng quýnh, mừng hơn được của Lan lện, xay, pha, lọc thật kỹ. Chỉ chốc lát, cốc cà-phê pha đã đặt gọn trước mặt cậu giáo.

Thằng bé run lên khi thấy cậu nó hóp nhỏ nhẻ từng ngụm một, rồi ra đứng tựa cửa nhìn ra vườn. Nó cũng chạy tháo ra sân nhầy, cười, la vang. Bốc một nắm lúa, mua thêm một xu chuối thưởng cho bầy chim « bả mía » còn sống sót.

Rồi nó chạy khoe khắp phố rằng cậu nó đã khỏi rồi. Thấy thằng bé vui vẻ, ai cũng muốn chia vui cùng nó bằng những nụ cười niềm nở.

*
*
*

Cậu giáo nghỉ lễ những bảy hôm. Sáng nay cậu về làng. Sau khi đã dặn dò Thân kỹ lưỡng. Một lát sau, người phát thư mang lại tờ báo hàng ngày của cậu giáo.

Rồi quá, đại gì không đọc? Nó mở ra xem tin tức có những gì. Thằng bé lần lượt nhằm đọc hết những hàng chữ in khổ to, bập hần trên tờ báo, xem chừng thú vị lắm. Bỗng nhiên nó giật mình đánh thót. Trên trang nhất nó thấy một cái tin thời sự đặt to. « Hai người đàn bà Việt-Nam bị bắt cóc trốn về xứ... » Nó hấp tấp đọc nốt:

— Ôi giờ ơi! Mẹ tôi đây rồi. Nó vừa đọc tên mẹ

nó trên tờ báo. Phải rồi. Làm sao được? Thằng Thân không lăm. Bu nó bị bắt cóc đã trốn cùng với một người nữa về đến Hải-phòng. Nhưng mà hiện nay nhà chức trách còn giữ—gọi là tạm giữ để xét thể; nhà Thương Chánh lại nghi là bọn buôn lậu trá hình, nên muốn giữ lại để tra xét thêm.

Thân vừa mừng, vừa lo. Lo ngại hơn mừng rồi, nên chỉ nó đọc đi đọc lại tin ấy mãi mà không chán. Nó tự trách sao nhà báo không đăng tở mỷ xem u nó gầy hay béo, có hư người không hay còn khỏe mạnh.

— Giá có cậu giáo đây thì còn gì bằng. Cậu sẽ định liệu dùm cho.

Nếu nó biết quê cậu ở đâu thì nó đã vụt đi tìm ngay từ lúc nãy... Bây giờ làm sao?

Phân vân hồi lâu, thằng Thân đành đi liệu vậy. Nó nghĩ ngay đến cách ra Cảng tìm u nó.

Muộn ngày nào, u nó đành khổ sở ngày đó chắc?

— Phải đi ra Phòng. Phải đi mới được.

Thế là nó đi ngay, mặc dầu người xe bên cạnh nhà bảo mãi trưa mới có chuyến tàu chạy.—Mặc! Cứ ra ga đợi tàu vì nhớ chuyến thì sao.

Thằng bé gửi nhà lại cho người hàng xóm, bỏ ống tiền đến non tám đồng, bỏ túi, ra đi, lòng chứa chan hy-vọng.

.....Con tàu cứ vô tình chạy đều đều, lâu lâu lại thét lên một tiếng, để mặc thằng bé nóng lòng chờ gặp một tình thương bấy lâu vắng biệt.

Thằng Thân sốt ruột quá, cứ mỗi lần tàu ghé lại một ga nào, thì lại thò đầu ra đọc tên xem ga gì. Mãi đến chiều tàu mới đến chỗ thằng bé của chúng ta mong đợi. Chưa đỗ hẳn. Nó đã nhẩy xuống.

Ra khỏi cửa sân ga, thằng Thân cầm đầu chạy thuê xe đến sở Liêm-Phóng, như anh xe bên nhà đã dạy.

trước. Rồi nó sấn đến gần bác lính đứng gác, lựa lời rõ lễ phép xin vào. Người kia ưng lòng để cho nó vào.

Không ngờ lòng hiếu tử đã giúp thêm sự can đảm vào lòng thằng bé và xui nó ăn nói khôn ngoan đến thế.

Không chút sợ hãi, nó đi tìm ông Chánh Mật-thám. Ông vừa thấy nó ró chân vào thì hỏi ngay bằng một câu tiếng ta mà Thân nghe rất rõ ràng.

Thằng bé ôn tồn, vạch hết lời lẽ để minh oan cho bu nó. Ông Chánh thấy nó ngoan, nên chú ý nghe và tin lời cho gọi người đàn bà không can cước vào.

Cảm động quá!

Bác Thịnh gái, vừa ló mặt vào phòng gặp con, giật phăng người đội gác, ôm chăm lấy Thân, khóc nức nở.

— Con ơi!

— Mẹ...

Thằng Thân khóc, u nó cũng khóc.

Nhưng tiếng khóc đây không náo nùng như những ngày mà bác đã khóc nhớ con. Đây chỉ là những lời nói âm-u của hai cõi lòng vì quá cảm động khi tìm thấy hạnh phúc đã bao ngày vắng bóng.

Cậu giáo về làng đã trở lại.

* * *

Vừa xuống ga, cậu thấy Thân đơn-đả đón va-li cậu. Theo nó, một người đàn bà, đứng tuổi, nhìn cậu chăm chăm.

Nhanh ý cậu hiểu ra rồi. Người thiếu phụ, cúi chào xong, mắt hoe hoe muốn khóc, tuồng như cảm động lắm. Mụ nói rất khẽ những lời cảm ơn đầy chân thật.

Cậu giáo cười, vuốt tóc thằng Thân, nói nhỏ:

— Việc gì phải cảm ơn. Người đời phải giúp đỡ lẫn nhau,

Rồi cậu nhìn Thân mà rằng:

— Em quả là một thằng bé đã biết sống. — Giờ sẽ không phụ em!

PHẠM BA-ĐẠI

**ĐÓN ĐOC T.T.T.B. SỔ HÈ, CÓ NHIỀU
TRUYỆN RẤT HAY VÀ TRANH VẼ
RẤT ĐẸP. — GIÁ RẺ ĐẶC BIỆT.**

THƠ NGỤ NGÔN

CON CAO VÀ CON CỘC

Các bạn hẳn đều được biết qua một chút ít thơ ngụ ngôn của La Fontaine nước Pháp. Bây giờ tôi xin hiến các bạn một bài ngụ ngôn của «Lã-phụng-Tiên» nước ta ở thế kỷ trước để chỉ rằng không phải ngày trước ở nước ta không có lối thơ ấy.

Ông Kép-Nhân, biệt hiệu là Hải-Châu, vừa là môn-đồ cụ Yên-Đồ, vừa là người đồng hương của cụ, sinh bình làm văn ngụ ngôn rất nhiều nhưng không công bố ra đời, cho nên không mấy ai được biết.

Dưới đây là một bài thơ ngụ ngôn của ông nói về tình bè bạn.

Hai con chó : tên Cao, tên Cộc,
Vẫn sớm hôm thân bọc một nhà.
Nhân khi trò chuyện lân la :
Bảo nhau bạn hữu thật là tình thân
Rày ta phải tương thân tương ái,
Chớ hăm hù quen thói xưa nay,
Chia phiên coi sóc đêm ngày,
Cũng đừng ganh tị rằng mày rằng
tao.
Tham miếng ăn lẽ nào chịu tiếng,
Quyết từ rày nhường nhịn lẫn nhau
Kể no, người dúi mặc dầu,
Sao cho ý hợp tâm đầu là hơn.
Bất chước chi những phường chó má
Trước bạn bè sau hóa ra cừu !
Hai bên gần bó đến điều,

Chỉ non thề bề nặng gieo đến lời.
Nhân ông chủ ngồi chơi nghe rõ,
Bụng khen thăm loài chó khôn sao.
Quảng ngay miếng bánh, gọi Cao,
Cộc ra vồ trước, Cao vào đằng sau.
Choảng một trận với nhau ra dáng,
Mất miếng ăn, không bạn thì đừng.
Ngồi trên, ông chủ hỏi rằng :
« Nào lời minh thệ, hai thằng nhớ
không ?
Cao nói : xin ăn xong rồi bạn,
-Cộc thưa : xin ăn đoạn rồi thân.

Cho hay giao hữu tương lân
Ra chi bè bạn những quân vô loài.
XUÂN HÒA

NÁT ÓC

Một người ăn 190 bữa khi trả 0\$85 ở tiệm này. khi trả 0\$79 ở tiệm khác. Nó trả tiệm sau hơn tiệm kia 35\$30. Hỏi mỗi tiệm nó ăn mấy bữa ?
(xem trả lời trang 34)

MỘT ÍT LỊCH SỬ

Ô. PHAN V. TRIỀU

Ông Phan-Văn-Triều là người ở huyện Bảo-An ở Nam kỳ, có sức khỏe, giỏi võ nghệ và tài lặn nước lắm — Năm 1783 quân Tây sơn giết binh, ông mộ quân theo chúa Nguyễn chống lại. Sau chúa Nguyễn thất thế chạy sang Xiêm nhưng ông còn mẹ già nên không theo sang được. Tuy vậy nhưng về quê ông tự học đồng đẳng luyện tập võ nghệ, chờ chúa Nguyễn về là khởi nghĩa. Quân Tây Sơn biết thế cho người khuyên ông ra làm quan, ông lờ đi. Quân Tây Sơn bắt mẹ ông đem đi. Bất đắc dĩ ông phải hàng. Một hôm đi tuần ông giả cách xây chân ngã xuống sông mà trốn Năm 1787 chúa Nguyễn

ở Xiêm về đóng quân ở Long Xuyên ông đến bái yết, Chúa cho ông theo ông Nguyễn văn Thành đi đánh giặc. Ông đánh đâu được đó, Chúa gien làm thăng cho ông lên chức Phó vệ úy và gả em hoàng hậu cho. Mười năm sau ông lại được thăng lên chức Điện đình đô thống chế đi đánh thị giả, ông bị thương Chúa Nguyễn thân đến thăm, Đến năm 1801 ông theo chúa Nguyễn ra đánh thành Phú xuân, Sau khi lấy xong chúa sai ông đi giữ thành Bình định quân Tây sơn đến đánh sau nửa ngày giao chiến quân Tây sơn phải rút lui. Năm 1804 vì già yếu nên ông xin cáo quan về nghỉ.

Sau khi mất ông Nguyễn văn Triều được thờ ở miếu Trung hưng công thần. TRẦN HỮU-NHƯ

HÁI MẤY CẢNH HOA THƠM

1) Ta chỉ tìm được hạnh-phúc bằng cách săn-sóc đến hạnh-phúc kẻ khác.

(B. de Saint Pierre)

2) Đừng nên sợ gì cả mà chỉ sợ tính nhát sợ.

3) Nếu anh muốn tìm phương thuốc chữa bệnh rượu anh hãy nhìn đến một người say rượu. (Guyau)

4) Cảnh cơ-hàn và sự nghèo khó thỉnh-thoảng cũng có nhìn ngoài cửa nhà người chăm làm nhưng chẳng dám vào (Franklin)

5) Tôi đã tìm thấy hạnh-phúc chính đáng trong vẻ ngây-thơ và cảnh khổn cũng thuở thiếu-thời.

(Đại-tướng Antoine Drouet)

6) Tất cả vàng-bạc trên quả đất và lẫn cả ở trong lòng nó không thể đền bù lại phẩm giá con người được. (Guyau)

N. V. T. KIM-LIÊN

Ô CHỮ BẠC THANG

1	X					
2	X	X				
3	X	X	X			
4	X	X	X	X		
5	X	X	X	X	X	
6	X	X	X	X	X	X
	I	II	III	IV	V	VI

Ngang

- 1) Một chữ cái — 2) Dữ-tợn. —
- 3) Một thứ lông đen mọc trên đầu.
- 4) Máy làm sách — Tiếng cây đồng ngã.
- 5) Giống chim đồng loài với vịt.
- 6) Mỏ than lớn nhất của Bắc-kỳ.

Dọc

- I) Một tỉnh ở miền bắc Trung-kỳ.
- II) Thứ cây trâu bò hay ăn — Ngũ-cốc.
- III) Thú vật hay bắt gà, vịt v. v.
- IV) Cha mẹ hoặc cha của cha ta.
- V) Giống chim hay gáy mỗi buổi sáng — VI) Chữ đầu của tên một nước (xem bài giải kỳ sau)

VUA LÊ LỢI VÀ BÁC NHÀ QUÊ

TRUYỆN NGẮN CỦA TRẦN MINH-SƠN

Sau khi đã đánh đuổi người Tàu về để lấy lại nền độc lập cho nước nhà, thường thường ngày nào vua Lê cũng đi săn một mình.

Một buổi chiều lúc trở về, vua gặp một bác nhà quê xem bộ thông thái, đi trên đường, nhìn vua nhưng không chào. Vua thấy vậy liền hỏi :

— Sao bác không chào tôi ? Bác không kính trọng tôi à ?

— Nhưng ông là ai đã chứ ?

— Tôi là người giàu nhất nước này.

— Ồ, ông bảo tôi phải chấp tay vái chào tiền của, của ông !

— Thế nếu tôi chia cho bác một nửa gia tài của tôi, bác sẽ chào tôi ?

— Ông chỉ cho tôi có một nửa, tôi không chào được.

— Nếu tôi để cả gia tài tôi cho bác ?

— Thế thì ông tốt thật. Nhưng tôi giàu ông nghèo, chỉ người nghèo mới có khi chào người giàu, chứ kẻ giàu bao giờ lại phải chào kẻ nghèo.

Lê-Thái-Tổ khen :

Giỏi lắm ta nói chơi đấy, ta không phải là người giàu nào cả. Chính ta là Lê-Thái Tổ đây, bác chào ta đi.

— Lê-thái-Tổ ! Bình định Vương ! Nhưng kính tâu hoàng thượng, người đã nói dối tôi. Tôi không thể chào người dối trá. Xin mạn phép hoàng thượng mong người tha tội cho.

Thấy người ấy khôn, khéo xảo quyết, Lê-thái-Tổ mển tài thưởng ngay một lạng vàng. Bác nhà quê nhận tiền thần nhiên đi.

— Này bác nông phu kia ! cho ta hỏi tý.

— Tâu hoàng thượng muốn hỏi gì ?

— Đây là gì ?

— À tâu hoàng thượng, sao hoàng thượng biết tôi làm ruộng ?

Ta đoán

— Vậy hoàng thượng thử đoán đây là gì ?

Nói rồi bác nhà quê lại đi.

— Khoan đã vội gì thế ? Bác khôn khéo quá ! Ta phục lắm !
Bác tên là gì ? Ở đâu ? làm việc gì ?

— Kính tâu hoàng thượng, tôi là Trần-Minh làm hàng sáo ở làng này.

— Đây ta còn ba lạng vàng. Bác thông thái lắm ! Vậy thử

Bảo ai giết chồng Trưng-Vương ? Đúng, ta sẽ thưởng cho một lạng vàng nữa.

— Tô Định ! Bây giờ hoàng thượng còn hai lạng vàng tôi cũng có hai lạng vàng nếu hoàng thượng đáp trúng câu hỏi của tôi sẽ được hai lạng vàng, nếu không trúng hoàng thượng sẽ đưa một số vàng cho tôi.

— Được ! Ba, bốn .. mấy chục câu hỏi cũng được.

— Vâng, nhưng tôi chỉ hỏi một truyện không phải thuộc về đời thượng cổ như hoàng thượng đã hỏi tôi, nhưng là truyện hiện thời : Vợ tôi tên là gì ?

Lê-thái-Tổ vui vẻ đưa cả hai lạng vàng còn lại, nắm chặt tay bác nhà quê có tài. Hồi lâu, mới hỏi :

— Thế thì vợ bác tên là gì ?

— Tôi không biết... Thật thế, vì tôi chưa có vợ.

Rồi ngay ngày hôm ấy, Trần Minh trở về hoàng cung với vua và được dùng làm nội giám ở luôn mình vua để hầu cận.

TRẦN MINH-SƠN

TRẢ LỜI NÁT ÓC

Nếu cho toàn 190 bữa ăn 0\$85, thì trả một số tiền là : $0\$85 \times 190 = 161\50

Song trả kèm khách-sạn sau 35\$30, tức nó phải trả : $161\$50 + 35\$30 = 196\$80$.

Một bữa ăn khách-sạn sau và khách sạn kia, nó trả : $0\$79 + 0.85 = 1\64 .

Số bữa ăn $0\$79 = 1b \times 196.80$
 $1\$64 = 120$ bữa.

Số bữa ăn $0.85 : 190b - 120 = 70$ bữa.

Trả lời : 120 bữa 0\$79 70 bữa 0\$85

NGUYỄN CHU

TIN TỨC TRUYỀN BÁ

Bạn Dã Nam G.a.h.—Tốt lắm. Gửi mấy cái sau về.

Bạn Hùng Phong và Hoài Anh.—Không cần phải hiền vi.

Bạn Lê mông Nguyễn Huệ — Đã nhận được. Vớ óc thật chứ chẳng chơi đâu.

Bạn Nguyễn-vân—Cảm ơn đã nhận được.

Bạn Vũ ngọc An — Trông thấy xương bàn tay.

Bạn Lan Tùng — Cảm ơn.

Bạn Lan Trân—Chuyện hay thì cứ dịch được như thường. Bạn cứ làm

Bạn Hoài Thiên — Đã nhận được và sẽ đọc bởi vì phải theo thứ tự gửi về trước sau.

Bạn Bạch Vân — Đã nhận được.

Bạn Thân tr. Dzinh—Không đăng.

Bạn Việt Phụng— Ông muốn thế nào xin cứ viết thư về cho biết.

Bạn Vô văn Sơn — Câu đó ấy đăng rồi.

Bạn Hồng Xuân — Búp bê đã có trong T. B.

Em Thérèse Hồ Thị — Em cố đi. Những cái đó rất có ích. Một cử chỉ đáng yêu sẽ đăng.

Bạn Ng. quốc Hội — Sẽ đăng.

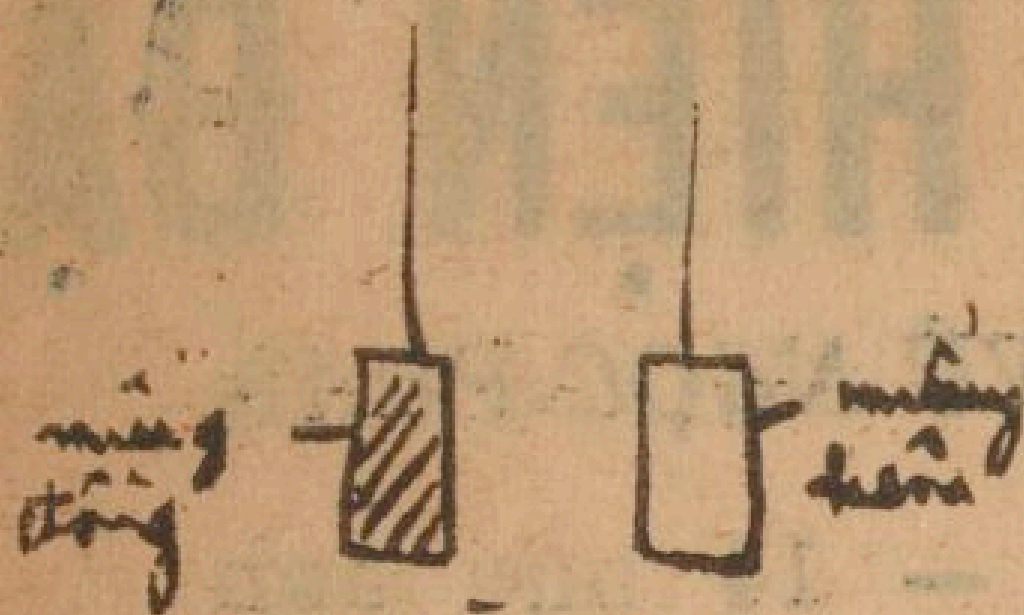
Bạn Đỗ Tuấn Lâm—Nên dịch cẩn thận những truyện của Ô. G. hay lắm, nhưng nên tìm những truyện mới, chưa có ai dịch thì hơn.

Bạn Ng. d. Tôn — Không có gì mới lắm,

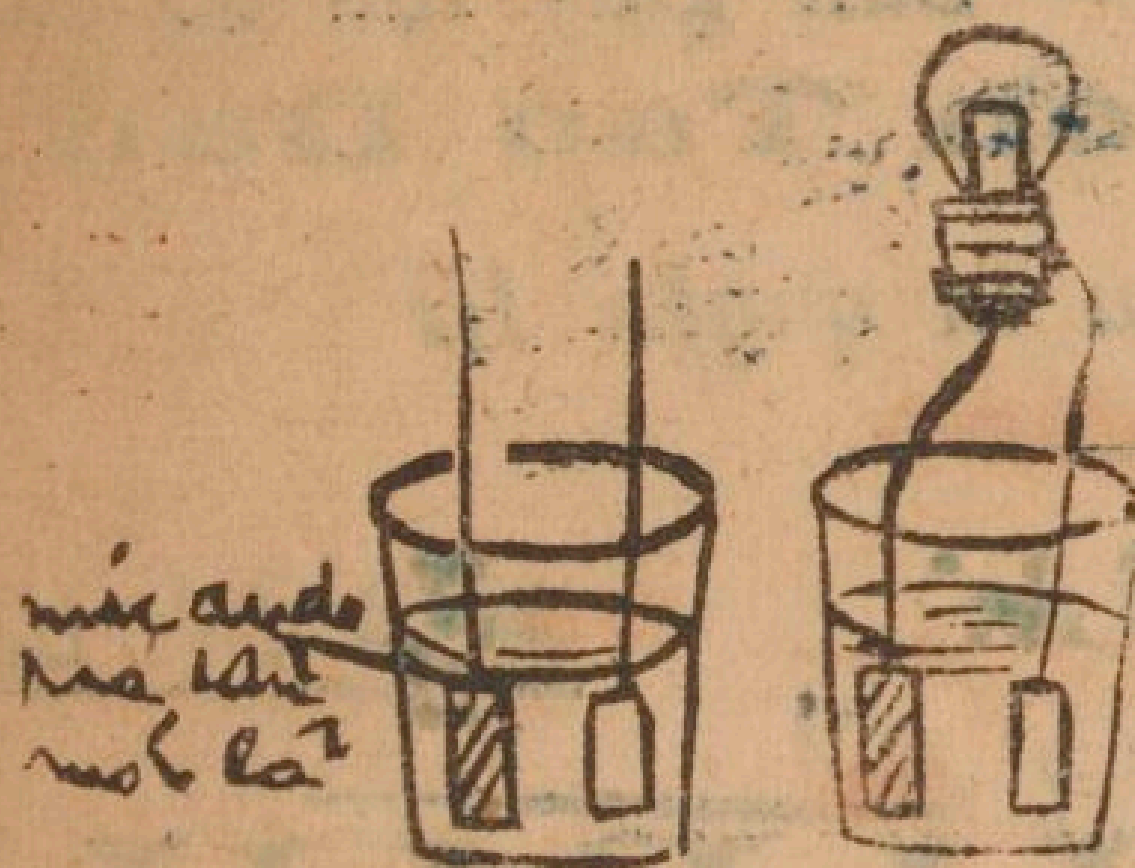
Bạn Huệ— Cảm ơn. Đã được cả.

CUỘC THI THỦ CÔNG CỦA TRUYỀN BẢ

DIỆN



Hình I



Bạn lấy hai sợi dây thép, một dây buộc vào miếng đồng một dây buộc vào miếng kẽm (hình I)

Sau bạn bỏ hai sợi thép ấy vào trong chiếc cốc đựng nước acide pha lẫn với nước lã (Hình II).

Đoạn bạn lấy ampoule đèn pile, dĩ sợi dây thép buộc miếng đồng vào đáy ampoule, và dĩ sợi dây thép buộc kẽm vào phía trên ốc của ampoule. Cái ampoule sẽ đỏ.

NGUYỄN-SĨ-TRẦN

Bạn Đỗ q. Ân và T. V. Quế — Đã được cây thuốc.

Bạn Đỗ-Trường. — Đã nhận được cả. Xin miễn viết thư riêng.

Bạn Dã Nam. — Ronceveaux đã nhiều người biết.

Bạn Kim Tuy — Không có gì buồn cười lắm.

Bạn P. K. Thụy Hanoi. — Đã nhận được. Nếu nhận được luôn, sẽ xin chiều lòng.

Bạn Trần Nhàn. — Cuộn lại, đề article de presse, dán sáu xu tem, nếu nhẹ. Giấy và nặng thì phải hỏi giấy thép xem phải dán bao nhiêu tem.

Vì kỳ này nhiều T. T. T. B cần ra ngay kéo chậm nên A.O.B.T.S. phải hoãn một kỳ xin các bạn đọc biết cho

Bạn Vĩnh Tông — Chuyện ấy, đối với người Anh có lẽ buồn cười lắm, nhưng với mình thì không.

Bạn Nguyễn Đán. — Cuộn lại thì hơn. Đề article de presse. Ông có thể gửi cho T.T.T.B. Cùng cuộn bài lại và dán 6 xu tem, nếu nhẹ.

Bạn Vĩnh Tông Sa lầy, nhiều người biết rồi.

Bạn Như Quế. — Đã nhận được, cảm ơn.

Bạn Đặng Vinh. — Hỏi tò mò người giữ mục này để làm gì? Cứ viết về T. B. là nhận được. Y không có tên. Người bí mật.

Cô Therèse — Đã tới.

Bạn Mai Oanh. — Không có gì thú lắm.

Bạn Thiệu Linh — Anh đã cứu em.

Bạn Trần Hóa. Hiệp sĩ đã đến.

Bạn Cẩm Bàn — Cái trống không.

MỠI XUẤT BẢN

NHÀ VĂN HIỆN ĐẠI

Quyển II — của VŨ NGỌC-PHAN

Gần 300 trang — 14 bức ảnh

Bản thường 2\$50 — Bản giấy lụa đỏ 10\$
trong « Tu sách Tao Đàn »

Đã bắt đầu in quyển III

~~Đã bắt đầu in quyển III~~

~~Đã bắt đầu in quyển III~~ 3 mai

~~Đã bắt đầu in quyển III~~ MỠI IN LẠI

CHÍNH PHU

NGÂM KHÚC DÂN GIẢI

của NGUYỄN DỠ-MỤC

Giá bán : 0\$80

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sương hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vặt xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm

hiệu Đại-Quang mới là Dân thật chính hiệu.

28, Phố hàng Ngang, Hanoi, giấy số 808